

Số: 09/2021/QĐST – HNGĐ.

Mỹ Hào, ngày 28 tháng 01 năm 2021.

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 127 /2020 /TLST- HNGĐ ngày 05 tháng 11 năm 2020 về việc ly hôn giữa:

**Nguyên đơn:** Anh Quách Minh Ch – SN: 1985

Địa chỉ: Số nhà 39, khu đô thị Ph– Phường B – thị xã M- tỉnh H.

**Bị đơn:** Chị Phan Thị Lan A – SN: 1997

**Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Cháu Quách Quế Ch – SN: 24/9/2018

Người đại diện theo pháp luật cho cháu Ch: Chị Phan Thị Lan A – SN: 1997

Đều địa chỉ: Thôn T – xã C – thị xã M- tỉnh H

Trợ giúp viên pháp lý: Bà Nguyễn Thu Hiền – Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hưng Yên

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; khoản 3, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55; Điều 57; Điều 73; Điều 81; Điều 82; Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 01 năm 2021.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1/- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Anh Quách Minh Ch – SN: 1985

Địa chỉ: Số nhà 39, khu đô thị Ph– Phường B – thị xã M- tỉnh H.

Chị Phan Thị Lan A – SN: 1997

Địa chỉ: Thôn T – xã C – thị xã M- tỉnh H

**2/- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- **Về quan hệ hôn nhân:** Anh Quách Minh Ch và chị Phan Thị Lan A thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Anh chị xác nhận vợ chồng sinh được 01 con chung là Quách Quế Ch – SN: 24/9/2018. Anh chị thỏa thuận giao cháu Ch cho chị Lan A nuôi dưỡng, chăm sóc đến khi cháu thành niên. Chị Lan A tự nguyện không yêu cầu anh Ch cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Ch được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở anh thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con chung các bên đều có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn.

- **Về tài sản, nợ, công sức, ruộng nông nghiệp:** Anh Quách Minh Ch và chị Phan Thị Lan A tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Anh Quách Minh Ch tự nguyện chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) tiền án phí sơ thẩm ly hôn. Đối trừ số tiền 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) tiền tạm ứng án phí anh đã nộp theo biên lai thu số 0004322 ngày 25/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã M. Trả lại anh Ch số tiền 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*). Anh Ch đã nộp xong án phí sơ thẩm ly hôn.

**3/-** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- *Đương sự.*
- *VKSND thị xã M*
- *Chi cục T.H.A DS thị xã M*
- *UBND xã C*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

***Thẩm phán***

***Trương Thế Dương***